PHÍA BẮC A

● Phía bắc tính từ sông Oyodo
● Chủ yếu là phía tây tính từ Quốc lộ số 10 và số 220. Tuy nhiên, có bao gồm khu tự quản của toàn bộ khu vực Sumiyoshi

Hãy phân loại rác đúng cách, vứt rác vào nơi quy định tại khu vực sinh sống vào trước 8 giờ 30 phút sáng ngày thu gom.

Lịch thu gom rác thải tại hộ gia đình và rác tái chế năm 2025

Nhóm rác sinh hoạt

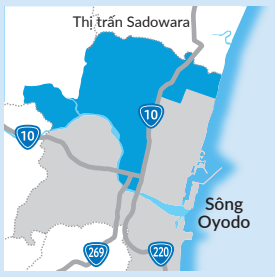

Rác đốt được	Rác không đốt được	Vật liệu kim loại	Hộp đựng và bao bì nhựa	Chai nhựa PET	Lon rỗng Chai rỗng	Ống đèn huỳnh quang, vật khó cắt nhỏ, nhiệt kế, nhiệt kế thủy ngân, pin khô	Quần áo / Giấy cũ	Báo chí, Thùng hộp carton, Hộp giấy, Giấy vụn
Đốt được	Không đốt được	Kim loại	Nhựa	Nhựa PET	Lon Chai	Rác tái chế khác	Quần áo / Giấy	
Thứ Hai và thứ Năm	Thứ Tư của tuần thứ 1	Thứ Tư của tuần thứ 1	Thứ Sáu	Thứ Ba của tuần thứ 1 và 3	Thứ Ba của tuần thứ 2 và 4	Thứ Tư của tuần thứ 3	Thứ Sáu của tuần thứ 1~4	※Không thu gom rác vào tuần thứ 5
Túi quy định (màu đỏ)	Túi quy định (màu xanh lam)	"Túi trong suốt không màu từ 45 lít trở xuống" hoặc "túi mua sắm không màu trong mờ"					Bó lại bằng dây theo từng loại	

2025 Tháng 4 April — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
		1 Nhựa PET	2 Không đốt được / Kim loại	3 Đốt được	4 Quần áo / Giấy / Nhựa	5
6	7 Đốt được	8 Lon / Chai	9	10 Đốt được	11 Quần áo / Giấy / Nhựa	12
13	14 Đốt được	15 Nhựa PET	16 Rác tái chế khác	17 Đốt được	18 Quần áo / Giấy / Nhựa	19
20	21 Đốt được	22 Lon / Chai	23	24 Đốt được	25 Quần áo / Giấy / Nhựa	26
27	28 Đốt được	29	30			

2025 Tháng 5 May — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
				1 Đốt được	2 Quần áo / Giấy / Nhựa	3
4	5 Đốt được	6 Nhựa PET	7 Không đốt được / Kim loại	8 Đốt được	9 Quần áo / Giấy / Nhựa	10
11	12 Đốt được	13 Lon / Chai	14	15 Đốt được	16 Quần áo / Giấy / Nhựa	17
18	19 Đốt được	20 Nhựa PET	21 Rác tái chế khác	22 Đốt được	23 Quần áo / Giấy / Nhựa	24
25	26 Đốt được	27 Lon / Chai	28	29 Đốt được	30 Nhựa	31

2025 Tháng 6 June — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1	2 Đốt được	3 Nhựa PET	4 Không đốt được / Kim loại	5 Đốt được	6 Quần áo / Giấy / Nhựa	7
8	9 Đốt được	10 Lon / Chai	11	12 Đốt được	13 Quần áo / Giấy / Nhựa	14
15	16 Đốt được	17 Nhựa PET	18 Rác tái chế khác	19 Đốt được	20 Quần áo / Giấy / Nhựa	21
22	23 Đốt được	24 Lon / Chai	25	26 Đốt được	27 Quần áo / Giấy / Nhựa	28
29	30 Đốt được					

2025 Tháng 7 July — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
		1 Nhựa PET	2 Không đốt được / Kim loại	3 Đốt được	4 Quần áo / Giấy / Nhựa	5
6	7 Đốt được	8 Lon / Chai	9	10 Đốt được	11 Quần áo / Giấy / Nhựa	12
13	14 Đốt được	15 Nhựa PET	16 Rác tái chế khác	17 Đốt được	18 Quần áo / Giấy / Nhựa	19
20	21 Đốt được	22 Lon / Chai	23	24 Đốt được	25 Quần áo / Giấy / Nhựa	26
27	28 Đốt được	29	30	31 Đốt được		

2025 Tháng 8 August — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
					1 Quần áo / Giấy / Nhựa	2
3	4 Đốt được	5 Nhựa PET	6 Không đốt được / Kim loại	7 Đốt được	8 Quần áo / Giấy / Nhựa	9
10	11 Đốt được	12 Lon / Chai	13	14 Đốt được	15 Quần áo / Giấy / Nhựa	16
17	18 Đốt được	19 Nhựa PET	20 Rác tái chế khác	21 Đốt được	22 Quần áo / Giấy / Nhựa	23
24 31	25 Đốt được	26 Lon / Chai	27	28 Đốt được	29 Nhựa	30

2025 Tháng 9 September — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1 Đốt được	2 Nhựa PET	3 Không đốt được / Kim loại	4 Đốt được	5 Quần áo / Giấy / Nhựa	6
7	8 Đốt được	9 Lon / Chai	10	11 Đốt được	12 Quần áo / Giấy / Nhựa	13
14	15 Đốt được	16 Nhựa PET	17 Rác tái chế khác	18 Đốt được	19 Quần áo / Giấy / Nhựa	20
21	22 Đốt được	23 Lon / Chai	24	25 Đốt được	26 Quần áo / Giấy / Nhựa	27
28	29 Đốt được	30				

2025 Tháng 10 October — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
			1 Không đốt được / Kim loại	2 Đốt được	3 Quần áo / Giấy / Nhựa	4
5	6 Đốt được	7 Nhựa PET	8	9 Đốt được	10 Quần áo / Giấy / Nhựa	11
12	13 Đốt được	14 Lon / Chai	15 Rác tái chế khác	16 Đốt được	17 Quần áo / Giấy / Nhựa	18
19	20 Đốt được	21 Nhựa PET	22	23 Đốt được	24 Quần áo / Giấy / Nhựa	25
26	27 Đốt được	28 Lon / Chai	29	30 Đốt được	31 Nhựa	

2025 Tháng 11 November — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
2	3 Đốt được	4 Nhựa PET	5 Không đốt được / Kim loại	6 Đốt được	7 Quần áo / Giấy / Nhựa	1 8
9	10 Đốt được	11 Lon / Chai	12	13 Đốt được	14 Quần áo / Giấy / Nhựa	15
16	17 Đốt được	18 Nhựa PET	19 Rác tái chế khác	20 Đốt được	21 Quần áo / Giấy / Nhựa	22
23	24 Đốt được	25 Lon / Chai	26	27 Đốt được	28 Quần áo / Giấy / Nhựa	29
30						

2025 Tháng 12 December — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
	1 Đốt được	2 Nhựa PET	3 Không đốt được / Kim loại	4 Đốt được	5 Quần áo / Giấy / Nhựa	6
7	8 Đốt được	9 Lon / Chai	10	11 Đốt được	12 Quần áo / Giấy / Nhựa	13
14	15 Đốt được	16 Nhựa PET	17 Rác tái chế khác	18 Đốt được	19 Quần áo / Giấy / Nhựa	20
21	22 Đốt được	23 Lon / Chai	24	25 Đốt được	26 Quần áo / Giấy / Nhựa	27
28	29 Đốt được	30	31			

2026 Tháng 1 January — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
Quần áo/Giấy cũ sẽ được thu gom vào ngày 30 tháng 1 thay cho ngày 2 tháng 1.				1 Nghỉ	2 Nghỉ	3
4	5 Đốt được	6 Nhựa PET	7 Không đốt được / Kim loại	8 Đốt được	9 Quần áo / Giấy / Nhựa	10
11	12 Đốt được	13 Lon / Chai	14	15 Đốt được	16 Quần áo / Giấy / Nhựa	17
18	19 Đốt được	20 Nhựa PET	21 Rác tái chế khác	22 Đốt được	23 Quần áo / Giấy / Nhựa	24
25	26 Đốt được	27 Lon / Chai	28	29 Đốt được	30 Quần áo / Giấy / Nhựa	31

2026 Tháng 2 February — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1	2 Đốt được	3 Nhựa PET	4 Không đốt được / Kim loại	5 Đốt được	6 Quần áo / Giấy / Nhựa	7
8	9 Đốt được	10 Lon / Chai	11	12 Đốt được	13 Quần áo / Giấy / Nhựa	14
15	16 Đốt được	17 Nhựa PET	18 Rác tái chế khác	19 Đốt được	20 Quần áo / Giấy / Nhựa	21
22	23 Đốt được	24 Lon / Chai	25	26 Đốt được	27 Quần áo / Giấy / Nhựa	28

2026 Tháng 3 March — PHÍA BẮC A

CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7
1	2 Đốt được	3 Nhựa PET	4 Không đốt được / Kim loại	5 Đốt được	6 Quần áo / Giấy / Nhựa	7
8	9 Đốt được	10 Lon / Chai	11	12 Đốt được	13 Quần áo / Giấy / Nhựa	14
15	16 Đốt được	17 Nhựa PET	18 Rác tái chế khác	19 Đốt được	20 Quần áo / Giấy / Nhựa	21
22	23 Đốt được	24 Lon / Chai	25	26 Đốt được	27 Quần áo / Giấy / Nhựa	28
29	30 Đốt được	31				

あなたらしい終活を始めてみませんか。

契約年齢に応じた保険料でもしものときに備える はじめやすい 葬儀保険

保険期間1年の「掛捨て型死亡保険」！

無配当1年定期保険（保険金建）保険金一定プラン

かんたんで早い 保険金クイック支払サービス
1営業日 請求手続（最短）（株）メモリード・ライフに死亡保険金請求書類を提出
2営業日 死亡保険金支払
簡単なお手続きで、（株）メモリード・ライフが死亡保険金請求書類を受付けた日から最短で翌営業日に死亡保険金をお支払いするサービスです。※2

医師の診査は不要
満89歳まで申込み可能※4
満99歳まで更新可能
※3

死亡保険金額は10万円単位
死亡保険金額 30万円～300万円
災害死亡保険金額 0万円～300万円
※5

たとえば 満65歳女性 死亡保険金額100万円の場合 月払保険料（ご契約初年度）980円※1

お問合せ・資料請求はこちら！ 取扱代理店 株式会社メモリード宮崎 宮崎市青葉町5-1
フリーダイヤル 0120-99-3765（土、日、祝日、年末年始を除く）9:00～17:00
引受保険会社（少額短期保険業者）株式会社メモリード・ライフ 登録番号：関東財務局長（少額短期保険）第18号（承認番号）MLAD2410-12

※1 保険料は掛捨てで、1年更新毎に通常上がります。ご理解の上、お申込みください。左記以外の保険料については、パンフレット等でご確認いただくか、またはお問合せください。※2 保険金クイック支払サービスの適用条件を満たす場合に限ります。※3 被保険者ご本人による告知書の記入が必要です。※4 健康状態などによりお引受けできない場合があります。※5 災害死亡給付特約を付加することができます。災害死亡保険金額の設定は主契約の死亡保険金額と同額以下となります。本広告は保険の概要を説明したものです。保険開始、保険料およびサービス等の詳細につきましては、表記のフリーダイヤルまでお問合せ下さい。ご契約に際しては、資料等をご請求いただき「ご契約内容（契約概要）」、「特に重要なお知らせ（注意喚起情報）」、「ご契約のしおり・約款」を必ずご一読ください。またお客様（被保険者）がご加入の公的年金（遺族年金）等社会保険から給付される死亡保障（年金ダイヤルまたはお近くの年金事務所にお問合せ下さい。）についてもご勘案のうえご検討ください。